

Ngày Qu c Khánh Hoa K 2005 Th y Hoa Trang, California

□

Tuy là bên tâm giao với người Việt lâu, ông Quách Tông Đốc luôn luôn tỏ ra dè dặt và thận trọng khi nh c đ n nh ng năm dài làm Đ ng lý Văn phòng cho Tong thng Ngô Đình Diem, người khai sáng n n Đ nh t C ng hoà Vi t Nam. Sau chính biến 1.11.1963, ông Đ c trở i ngành t pháp và đ c c nhi m Ch t ch Tham Chính Vi n năm 1969. Tháng 4.1975, Sài Gòn thất th , ông và gia đình xin t n n chánh tr t i Paris. Chánh ph Pháp tuy n đ ng ông vào Phòng T t ng Tong quát c a th xã Paris, th i Th tr ng Jacques Chirac. Ông v h u đ u năm 1984. Nay 89 tuổi, trí tuệ còn minh m n tuy s c kho không t t nh tr c. Gần đây, trong nh ng l n g p nhau i Pháp cũng nh qua nhi u cuộc đ n đàm có ghi âm, ông Đ c đã ch u th l v i người Việt nhi u đ u liên h đ n giai đ n chín năm ph c v v nguyên th qu c gia b sát h i năm 1963.

L n đ u g p ông Ngô Đình Diem

Ông Quách Tông Đốc (QTĐ) sanh t i An xuyên năm 1917, thu c m t gia đình trung u, đ u c nhân và Cao h c Lu t Đông D ng năm 1941, Đ i h c Hà n i, sau khi l y b ng tú tài t i tr ng Pétrus Ký, Sài Gòn. Ông thu c toán c nhân đ u tiên g m có Nguyễn Thành Cung và Lê Văn M thi đ u năm 1942 vào ng ch huy n, ph t i Mi n Nam VN mà c p b c cao nh t là Đ c ph s th ng h ng ngo i h ng t ng đ ng v i ch c Tong Đ c đ ng đ u t nh ngoài Trung và B c. Khi vua B o Đ i ch đ nh Tr n Văn H u l p Chánh ph , Th hi n Nam Vi t Thái L p Thành (xu t thân là m t Đ c ph s nh các ông Nguyễn Ng c Th , Lê T n N m, D ng T n Tài, Lê Quang H ...) b nhi m ông QTĐ năm 1951 làm Chánh Văn phòng và thi u tá D ng Văn Minh, Chánh Võ phòng. Năm 1953, th hi n Thành và Thi u t ng Chanson b nhóm Cao Đài kháng chi n c a Trình Minh Th ám sát t i Sa đéc trong m t cuộc kinh lý.

B n mu i chín (49) ngày sau Đ i n Biên Ph th t th , t c là 26.6.1954, vua B o Đ i giao cho c u Th ng th Ngô Đình Diem l p chánh phủ, thay th hoàng thân B u L c. Tr c đây, ông Diem đã ba l n t ch i l i m i c a B o Đ i: năm 1937, 1945 và 1948. Ông giao thi p thân tình với nhà cách m ng Phan B i Châu lúc sanh ti n, có ghé Nh t năm 1950 đ h i ki n v i K Ng ai H u C ng Đ .

Hiệp định Genève, ký ngày 20.7.1954, chia đôi VN nên vĩ tuyến 17. Trong đám đông quần chúng đón tiếp người lính Thủ tướng Diệm thì phi công Tân Sơn Nhất có ông Nguyễn Ngọc Thạch, nguyên bí thư của Toàn quyền Decoux, cùng đi với ông QTĐ. Thủ tướng Diệm - kiêm luôn Bộ Quốc phòng và Nội Vụ - mời ông Thạch tham gia Nội các với tư cách Bộ trưởng Nội Vụ. Ông Thạch chọn ông Đức làm Trưởng lý Văn phòng năm 1954. Ngày 23.10.1955, mặt cuộc trưởng của dân ý trước phi công Đức. Ngày 26.10.1956, Thủ tướng trở thành Tổng thống, ông Diệm thì trở lại người lãnh đạo Cộng hòa VN. Quân đội thì chọn mặt cuộc di tản binh huy hoàng thì đi là Trại Hoàng Đức ở Sài Gòn dưới quyền chỉ huy của Tổng trưởng Văn Minh, và vinh thăng Thiệu Trung tướng sau khi họ thanh xong Bình Xuyên tại Rừng Sát. Ông QTĐ thay thế Trưởng lý Tôn Thất Trình cuối năm 1954 và giữ chức vụ này cho đến ngày Quân đội đi vào chính năm 1963.

Nhìn xét về mối liên hệ của TT Diệm với gia đình

Theo ông QTĐ, năm 1954 chánh phủ Pháp trở về dinh Gia Long ở Thủ tướng Gia Long, và sau khi quân đội Pháp rút khỏi Việt Nam, nhà cầm quyền Cộng hòa mới thu hồi Dinh Toàn quyền Norodom, đổi tên thành Dinh Đức Lập, trên địa điểm Thủ tướng mới. Dinh này được kiến trúc sư Ngô Việt Thạch, khôi nguyên La Mã, xây dựng hoàn toàn sau ngày 27.2.1962 vì Dinh bị hai phi công Phạm Phú Quốc và Nguyễn Văn Cử dội bom hủy hoại khá nặng.

Dinh Đức Lập chia làm hai tầng: tầng dưới có hai phòng khách tiếp khách và các Văn phòng của Công vụ Ngô Đình Nhu, Bộ trưởng Phủ Tổng thống, Trưởng lý Văn phòng, Tổng thống ký Phủ Tổng thống và nhân viên. Tầng trên chia làm ba phần: phía trái dành làm Văn phòng và phòng ngủ của Tổng thống, phòng sĩ quan tùy viên; phía giữa có hai phòng tiếp tân khang trang; phía phải là nơi công tác của gia đình ông bà Nhu với hai con trai, hai gái. Tổng thống Diệm thích làm việc trong phòng ngủ, trang trí sài với mặt cái giường ngủ bằng gỗ, mặt bàn tròn và ba ghế da. Nội đây, Tổng thống thường dùng cơm và tiếp các Bộ trưởng và tướng lãnh.

Gia đình Tổng thống rất theo Nho giáo. Hàng năm vào Tết Nguyên đán, luôn luôn tiếp đông đảo Phạm Cam, Huỳnh, để chúc thọ bà con Ngô Đình Khô giao cho người con áp út Ngô Đình Cảnh săn sóc ngày đêm. Ông bà Ngô Đình Khô có chín người con: 6 trai, 3 gái. Trưởng nam, Tổng thống Đức Ngô Đình Khôi và con trai là Ngô Đình Huân bỏ CS giữa năm 1945. Ba người con gái là bà Ngô Đình Thạch Giao tức bà Thạch Tùng, bà Ngô Đình Thạch Hiệp tức bà Cẩm, thân mẫu của Đức Hoàng y Nguyễn Văn Thuần và bà Ngô Đình Thạch Hoàng tức bà Cẩm Lệ, mẹ vợ của Nghị sĩ Trần Trung Dung. TT Diệm là người con trai thứ ba trong gia đình nhà Ngô, sinh năm 1901 tại Huế, được vua Bảo Đại bổ nhiệm năm 1933 Thủ tướng đầu tiên lúc 33 tuổi nhưng ông Diệm sớm rời áo quần vì theo dân Pháp không chấp nhận chế độ quân sự của ông.

Sau ngày ông khôi qua đái, Táng giám mác Ngô Đình Thác, trá nên ngá#225;i anh cá “quyán huynh thá phá”. Đác cha đá#225;c kính ná và có nhiáu ánh háng đái vái TT Diám. Ông Quách Tông Đác cho biát, lúc còn á Vĩnh Long, Giám mác Ngô Đình Thác vài tuán thì vá Saigon ngá trong Dinh. Ông Ngô Đình Luyán, con út trong gia đánh, đái sá á Luân Đôn, năm khi má#225;i háa mái vá ná#225;c nghá phép hay đá dá các phián háp cáa Hái Đáng Tái Cao Tián Tá mà ông là mát thành viên. Ông Đác không nhá có lán nào gáp ông Cán trong Dinh Đác Láp hay không.

Văn phòng Đáng lý không làm viác tháng vái Cá ván Nhu. Ông Nhu có nhân viên riêng trong Sá Nghiên cáu Chánh trá Phá Táng tháng mà ngá#225;i giám đác đáu tiên là đác phá sá Vũ Tián Huân, Tham lý Nái An Bá Nái vá, vá sau thay thá bái bác sĩ Trán Kim Tuyán. Văn phòng cáa Sá Nghiên cáu xá đáng mát ngôi nhà riêng trong hàng rào Dinh Đác láp. Vài tháng trá#225;c vá binh bián 1.11.1963, Bác sĩ Trán Kim Tuyán bá thát sáng, trung tá Phám Thá Đáng thay thá. Bác sĩ Trán Kim Tuyán đá#225;c bá nhiám làm Táng lãnh sá (hát) tái Le Caire, trá lái Viát Nam và liên há đán mát nhóm âm máu đáo chánh. Đáo chánh thành công, bác sĩ Tuyán bá Hái đáng Cách máng đá ra Côn Đáo trên mát năm cùng vái kháng 200 nhân vát chá đá cũ nhá Ngô Tráng Hiáu, Cao Xuân Vá, đái tá Nguyán Văn Y, Hà Nhá Chi, Đáng Văn Hiáu... Ông Quách Tông Đác không thá xác nhán tin nói ráng trá#225;c ngày 1.11.1963, ông Nhu đã giao cho ngá#225;i em vá là Trán Văn Khiám đáu khián cá quan mát vá. Khiám bá nhiáu tại tiáng, táng cáng tác vái Văn phòng cáa luát sá Tráng Đáng Đình Dzu, áng cá viên Táng tháng thái Thiáu-Ká. Vá Khiám giát cha má là ông bà cáu đái sá Trán Văn Cháng taá Hoa ká sau 1975 làm đá luán xôn xao. Toà án Má tha Khiám vái lý do Khiám bá bánh tâm thán và trác xuát Khiám khái Hoa ká. Khiám hián sáng bình tháng á Pháp. Có sá đáu đánh chánh trá gái bên trong vá án này ?

Khi đá#225;c hái cách cá xá cáa TT Diám vái bà Nhu (nhá danh Trán Lá Xuân), ông Đác cho biát “ông cá có vá ná và áng há bà Nhu” trong vá tá chá Phong trào Phá ná Liên đái và ván đáng Quác hái ban hành Bá Luát Gia đánh cám ly đá. Táng tháng cho ráng bà Nhu hành đáng nhá váy là giúp cái tá xã hái. Tuy nhiên, có ngá#225;i lái cho ráng Bá Luát Gia đánh nhám mác tiêu riêng: ngăn luát sá Nguyán Háu Châu ly đá vái bà Trán Lá Chi, chá ruát bà Nhu. Ngoài chá vá dân biáu Quác hái, bà Nhu còn là Chá tách Phong trào Phá ná Liên đái. Khi tiáp quác khách, bà Nhu đóng vai trò Đá nhát Phu nhân vì Táng tháng đác thân. Tuy bát bình vá nháng lái tuyên bá chám đáu vào láa cáa ngá#225;i em dâu trong vá Thích Quáng Đác tá thiáu ngày 11.6.1963 (đác biát vái câu “monks’ barbecue”), ông Diám không công khai phá nhán vì ngá#225;i đáng chá má đán ông Nhu vào mát giai đánh rái nhá tá vá. Chính ông Nhu, vái táng hay nháng nhán cho yán nhà yán cáa, cũng không kiám soát nái lái phát ngôn cáa vá. Bà Nhu hián có mát cuác sáng kín đáo, đán sá, náng vá tôn giáo, qua lai giáa Paris và Rome, tát cá con cái đáu thành tài. Tráng ná Ngô Đình Lá Tháy chát trong mát tai nán láu thông sau 1975. Sá bát hánh không ngát đeo đáu i gia đánh nhà Ngô. Thái gian gán đây, bà Nhu thay bà Luyán đá tá chá háng năm tái Paris mát lá cáu hán cho TT Diám và ông Nhu. Trong sá ít ngá#225;i còn lui tái vái bà Nhu, có vá cháng cáu bá tráng Lao đáng Hángh Háu Nghiá. Ông Nghiáa qua đái năm váa rái.

V tin đ n Đ c cha Th c làm kinh tài (khai thác lâm s n, mua th ng xá Tax, làm ch nhà sách Albert Portail..v..v.), ông Đ c cho r ng TT Đ m tin TGM Th c không làm đ u gì qu y, ngài ph i ki m ti n nuôi s ng tr ng Đ i h c Đà L t do Ngài thành l p. Tr i qua m t cu c đ i sóng gió và g p nhi u hi u l m v i Toà thánh Vatican sau 1975, TGM Ngô Đình Th c đ c Giáo hoàng ph c h i ch c t c, v h u Hoa k và đã ra đ bình yên t i m t Vi n d ng lão công giáo thu c ti u bang Missouri.

Ông QTĐ xác nh n ông Ngô Đình Nhu ch ng nh ng là lý thuy t gia mà còn là b óc c a Đ nh t C ng hoà, "l'homme indispensable, nhân v t c n thi t". Ông xu t thân t Ecole des Chartes Paris, tr m t nh, ít nói, l nh nh t bên ngoài, thích nghiên c u l ch s , có nhi u sách h n là đ ng chí c a ông. Trong l i ba năm chót c a ch đ , dù gi quy n quy t đ nh cu i cùng trong m i vi c, TT Đ m th ng phê chuy n các h s chánh tr quan tr ng qua cho ông Nhu đ l y ý ki n, không k nh ng cu c g p m t th o lu n riêng h ng ngày. Ông Nhu làm vi c âm th m, c n m n, hút thu c liên h i (m i l n n a đ i u, do s can ngăn c a bà Nhu) trong m t văn phòng không r ng, đ y ng p sách v , ánh sáng m m , t ng d i Đình Đ c l p, có g n máy l nh và interphone v i bên ngoài. Ông th ng phê vào các công văn v i m t cây bút chì m màu xanh lá cây. Ông là cha đ c a Đ ng C n Lao, và thuy t Nhân V , Personnalisme, n i k t hai xu h ng c a tri t gia công giáo Emmanuel Mounier (1905-1950) và Jacques Maritain (1882-1973). Ông phát đ ng phong trào p chi n l c t ng gây thi t h i cho CS B c Vi t. Qu c sách p Chi n L c là do ngh đ nh s 11-TTP và ông Nhu gi vai trò Ch t ch y Ban Liên B p Chi n L c. Ông Nhu cũng cho thành l p Phong trào Thanh niên và Thanh n C ng hoà giao cho Cao Xuân V ph trách. Ông đ y m nh t ch c lao đ ng Vi t nam và nâng đ Tr n Qu c B u. Đ i tá CIA Lansdale (ng i đã ng h Magsaysay tr thành Tờng thờng Phi Lu t Tân năm 1952) giúp ông móc n i v i L c l ng kháng chi n Cao Đài đ đ a t ng Trìn Minh Th v v i Qu c gia. Ngoài ch c Tờng Bí th Đ ng C n Lao (t ch c theo mô hình đ ng C ng S n, v i m t Quân y trong Quân đ i), có m t lúc ông Nhu là dân bi u Qu c h i. Ông không bao gi tháp tùng Tờng thờng trong các cu c kinh lý. Săn b n là thú tiêu khi n yêu chu ng c a ông và đ ng th i là c h i tìm n i yên t nh đ suy nghĩ.

Ông đ i s Luy n, g c k s , tánh tình c i m , thích giao du v i b n bè m i khi v Vi t Nam nh ng không có nhi u nh h ng vì không xen vào v n đ n i tr . Ông là b n h c c a c u hoàng B o Đ i, s ng ta Luân đôn và đ i di n VNCH nh i u x Âu châu và Phi châu. Sau khi v tr c qua đ i, ông Luy n t c huy n v i em v và có r t đ đng con. Bà Luy n s ng ngo i qu c nhi u h n và ít khi xu t hi n. Sau 1963, ông Luy n làm đ i s Paris, sau đó sang Phi châu làm vi c m t th i gian, tình tr ng khá ch t v t khi v h u. Ông có qua Hoa k vài l n đ thăm Đ c TGM Th c, không còn liên v i bà Nhu. Ông Luy n đã qua đ i t i Pháp.

Cho đ n cu i năm 1961, vai trò c a ông Ngô Đình C n, C v n lãnh đ o Mi n Trung, trái l i, r t

hàng trình và mặt an ninh và đoàn thể. Ông Công không ăn hàng cao nh hàng n hàng tình hình địa phương, có óc thực, luôn luôn trang phục theo lối Việt, áo dài, khăn đ, ăn tr, (tên đó biệt danh “Ông Công Tr”), đức thân, thích hút thuốc Công L, đàn r, làm vườn, nuôi thú, nuôi chim. Nhà hàng của ông lan vào Miền Nam với hàng đi mang danh nghĩa chiêu hàng của Đoàn Công tác Địch biệt do Đảng Văn Hữu quán xuyến, sự hướng dẫn của Nguyễn Văn Hay trong hàng và phó Tổng Giám Địch tại Tổng nha Công an sát Công An Sài Gòn và các hoạt động của cánh Công Lao do nhà sĩ thân tín Phan Ngọc Các đi u khi n.

Địch hàng và tin đ có sự công tranh nhà hàng chánh trình gia ông Nhu và ông Công, ông Quách Tòng Địch nói chuyện nghe nói phong thanh. Vào tháng 10.1963, ông Công nhận đ c l nh của TT Diệm hàng hàng m i hoạt đ và đoàn thể và đóng cửa Văn phòng Công viên ch đ o ngoài Trung g m có Hàng Địch Trình và đ i úy Nguyễn Văn Minh. Hình như sự hướng dẫn của TGM Ngô Đình Th c t i Hu đã bỏ tay ông Công phần nào. Ông Công không dám phê bình chủ đầu tuy không của bà Nhu. Trong phạm vi cá nhân, ông Công giữ liên lạc tốt với Th hàng t a Thích Trí Quang hàng đ i u này không giúp gì quy t cụ c hàng hàng Ph t giáo.

Ng hàng i vi t có yêu của ông Quách Tòng Địch cho biệt trong gia đình hàng Ngô, ai là hàng i gây tình tằm biệt l i cho ch đ , suy nghĩ m t phút, ông Địch đ p: “TGM Th c và bà Nhu. Địch biệt trong giai đ an Ph t giáo. Địch cha nhà hàng quá hàng ngoài lãnh vực tôn giáo. Bà Nhu xen quá sâu vào chính trình, đ i u ít th y trong giới ph n VN. Góc t bên ngoài, năm anh em Ngô Đình r t hàng khít, m i hàng i giúp tay tích c c xây đ hàng ch đ trong m t lãnh vực. Sự đoàn kết y đ c đ i n t trong huy hi u Địch nh t c hàng hoà: năm cành trúc kết thành m t bó, đ i i khu hi u “Ti t trình Tâm H .” Tuy nhiên, m i nhân vật có cá tánh riêng, hàng đ nh không luôn luôn nh t hàng, đôi khi còn mâu thuẫn. Đó là hàng u qu khó th tránh trong m t ch đ đ a vào gia t c đ lãnh đ o. Phe ch hàng đ i cũng như Hoa k và Công s đ u khai thác trình đ và đ dàng hàng c đ i m này”.

Đ l u n cho hàng trong năm chót của ch đ , trình cụ c binh biệt 1.11.1963, ông Nhu – trên trình t – là m t “Tổng công ty không ngờ” vì có nhiệm u quy n l c, làm lu m vai trò của ông Diệm hàng quy n binh hi n đ nh v n trong tay ông Diệm b t n công t phiá, bên trong l n ngoài n c. Không có m t văn kiện chánh trình nào b nhi m ông Nhu l n ông Công làm Công viên Chánh ph. Chính các đoàn thể chánh trình Miền Trung m i ông Công làm “Công viên Ch đ o” và dành cho ông danh hàng nay. Có lúc đ l u n c m th y ông Diệm c n ông Nhu hàng là ông Nhu của ông Diệm. TT Diệm không th tách r i hàng i ông Nhu đóng vai trò “l’âme damnée, linh hàng đầy đ a”. Đó là đ u m i th m trình hàng x y ra cho hai hàng i vào giới phút chót.

TT Diệm hàng hàng l m có th dùng uy tín cá nhân đ b o v sanh m hàng của bào đ . TT Diệm cũng hàng hàng l m hàng i hàng hàng lãnh ch p hàng n đ i u đ i n hàng v i ông. Phần đ i n hàng hàng l m kính n TT

Diệm nhúng tay tặc oán sủng ông Nhu vì ông Nhu là mợ u mô, nhiếp u bần lãnh. Sở oán sủng đã trổ nấp lòng nể trổ ng và dấn dấn quy t đở nh hy sinh vớ nguyên thớ quố c gia. 3 giờ trờ a ngày 1 tháng 11, lúc tỉng sủng đang nớ lờ n, TT Diệm đở n thớ ai cho đở i sớ Lodge: Mớ t cuố c đở n đàm ngớ n ngớ i, đở y phớ n nớ trong khuôn khớ ngoớ i giao. Conein thúc đở o chánh phớ i bớ t sớ ng cho kớ đở c hai ông Diệm, Nhu. Conein nói suớ ng sớ: “On ne fait pas l’omelette sans casser les oeufs, Không thớ rán trổ ng mà không đở p bớ trổ ng”, theo Trớ n Văn Đôn kớ lớ i trong Hớ i ký.

Lúc 4 giờ sáng ngày 2.11.1963, hai tớ lờ nh Quân khu thân tín ở Vùng I và II là tớ ng Đớ Cao Trí và Nguyớ n Khánh tuyên bớ ở ng hớ Hớ i đở ng Cách Mớ ng. Hy vớ ng cuố i (cớ a Tớ ng Thớ ng Ngô Đình Diệm và Cớ Vớ n Ngô Đình Nhu) cùng tan biớ n. Hai giờ sau, Tớ ng thớ ng cho phép đở i úy Đớ Thớ, sĩ quan tùy viên, đở n thớ i cho chú cớ a ông là đở i tá Đớ Mớ u yêu cớ u cho xe đở n đón tớ i Nhà thớ Cha Tam Chớ lờ n. Lúc 6 giờ và 6 giờ 45 sáng ngày 2.11.63, TT Diệm đích thân đở n thớ i cho các tớ ng Đớ ng Văn Minh, Trớ n Văn Đôn và và Trớ n Thiớ n Khiêm đở tìm giờ i pháp cho các cuố c khớ ng hớ ang. Ông Minh chớ đở nh Mai Hớ u Xuân, Nguyớ n Văn Quang, Đớ ng Ngớ c Lớ m, Đớ ng Hiớ u Nghớ a và Nguyớ n Văn Nhung đở đón, vớ i chớ thớ riêng thanh toán hai ông Diệm, Nhu, trớ c khi vớ tớ i Bớ Tớ ng tham mớ u.

Con ngớ i Ngô Đình Diệm

Mớ t sớ sách vớ và tài liớ u đã nói vớ cuố c đở i chánh trớ và riêng tớ cớ a TT Ngô Đình Diệm nhớ mớ t lãnh tớ chính trớ cớ ng trớ c, khí khái, chớ ng cớ ng cớ hớ u (anti-communiste invétére) cũng nhớ bớ ng bớ nh vớ i đở quố c, bớ t luớ n Pháp, Tàu hay Mớ .(?) Theo ông Quách Tòng Địch, TT Diệm có cái uy nghiêm riêng phát xuớ t tớ mớ t gớ ng mớ t phúc hớ u, mớ t tác phong cớ ng nghớ, mớ t giờ ng Huớ m áp, mớ t lớ i nhìn thớ ng vào ngớ i đở i thớ i. Mớ t nớ t ruớ i đen thớ y rớ trên gồ má đở i mớ t trái cớ a Tớ ng thớ ng đở c các nhà tớ vi xem nhớ báo hiớ u mớ t sớ mớ ng nhiếp u buớ n phiớ n và tang tóc. Ông không nớ ng lớ i hay gớ t gớ ng vớ i cớ p thớ a hành, khi không vớ a ý.

Sau cái bớ ngoài trớ m tớ nh, TT Diệm là mớ t con ngớ i cuố ng nhiếp t, mớ t hớ a diệm sớ n, kiên trì trong mớ c đích, không nhân nhớ ng trên nhớ ng đở c tin căn bớ n. Trong chín năm làm viớ c tớ i Dinh, ông Đớ c cũng có đở p chớ ng kiớ n mớ t ít trớ ng hớ p – vì lý do đở c biớ t – Tớ ng thớ ng thớ nh nớ, quát tháo, đở p bàn .. Nhớ ng “trớ n bão” này, tuy nhiên, qua mau, Tớ ng thớ ng tớ kớ m chớ cớ p thớ i vì bớ n tách cớ a ông bớ c trớ c, không cớ chớ p, không thâm đở c. Ông có thớ đở c thớ i hàng giờ khi nói đở n nhớ ng đở tài mà ông nghiớ n ngớ m nhớ chớ thuyớ t cớ ng sớ n, ở p chiớ n lớ c, khu trớ mớ t, dinh đở n, cớ i tớ hành chánh, hay văn hoá Khớ ng Mớ nh. Mái tóc đen nhánh, dáng ngớ i thớ p, chân đở hai hàng lờ ch bớ ch nhớ ng mau lờ . Rớ t sùng đở o, xem lờ mớ i buớ i sáng tớ i mớ t phòng riêng trong Dinh, hoớ c nhà nguyớ n Dòng Chúa Cớ u thớ . Trang phớ c màu trổ ng, cà vớ t đen quanh năm, không thay đở i. Làm viớ c bớ t chớ p giờ giờ c, vớ i nhớ p đở làm các ngớ i thân cớ n mớ t nhòai. Khi có vớ n đở khớ n, ông cho mớ i nhân viên hớ u trách vào Dinh đở đàm đở o thớ u

Quách Tông Đ: Chín năm bên c nh T ng th ng Ngô Đình Di m

Tác Giả: Lâm L Trinh

Chúa Nhật, 30 Tháng 11 Năm 2008 14:11

đêm. B ng không, ông đ c phúc trình, h s đ n khuya, u ng trà, hút thu c nh ng không bao gi hút h t phân n a đ u thu c.

TT Di m kinh lý không bi t m t, có khi m i tu n đi su t hai ba ngày, đ n các ti n đ n h o lánh, làng Th ng xa xôi, x d ng m i ph ng ti n chuyên ch : máy bay, ghe, tàu, xe jeep, tr c thăng... Ông không hùng h n tr c đám đông nh ng r t tho i mái và thân m t gi a nh ng nhóm nh , không quan cách.

Khi nhóm H i đ ng N i các, T ng th ng Di m th ng ra ngoài ch ng trình n đ nh, n u tình c g p m t đ tài gây chú ý. Ông nói say mê, không đ u không đ uôi, m khi không k t lu n. V i t cách th ký phiên h p, ông Quách Tông Đ c ghi m t tay. Lúc b m c, các b tr ng th ng ph i nh ông Đ c tóm t t vì su t chín năm tr i làm vi c bên c nh T ng th ng, ông Đ c đã quen và rút kinh nghi m, tuy đôi lúc cũng đoán l m.

TT Di m s ng r t n ng v lý t ng. Con ng i Kh ng giáo nghiêm kh c và Công giáo kh h nh n i ông có nh ng nh n xét l m khi không sát th c t . Ông th ng nh c r ng ng i cán b trung thành luôn luôn hy sinh vì đ i cu c mà không c n đ n c m áo, danh v ng và ch c t c, m t l i khen c a lãnh t đ gây mẫn nguy n. Kh n i, không ph i cán b nào cũng thánh thi n nh th . Cu c binh bi n năm 1963 là m t s c i chính xót xa. Sánh v i H Chí Minh, ông Diêm là m t lãnh t đ c đ , nh ng thi u m u l c.

Thú tiêu khi n c a TT Di m không nhi u vì thi u gi r nh. Ông thích c i ng a trong vòng rào c a Dinh Đ c L p trong nh ng năm yên n. Ông s u t p máy nh, thích ch p hình và r t vui khi nh n đ c m t máy lo i m i. Ch ti m ch p hình Hà Di th ng đ c g i vào Dinh v v n đ chuyên môn. T ng Th ng ăn u ng thanh đ m, th ng b a dùng t i ngay phòng ng , do ông già An và đ i úy Nguy n B ng ph c đ ch, th c đ n ít khi thay đ i g m có c m v t, mu i mè, cá kho và rau. T ng th ng ít khi đau, lâu lâu c m cúm, có bác sĩ Bùi Kín Tín chăm sóc. Phòng n i d ch không đông nhân viên, do ông Tôn Th t Thi t ph trách. V n đ ti n b c riêng c a T ng th ng thì giao tr n cho Chánh văn phòng đ c bi t Võ Văn H i, ông Di m không có nhu c u l n. Ông H i, h c trò cũ c a Giám m c Ngô Đình Th c, t t nghi p Tr ng Khoa H c Chính tr Paris, c nhân Hán H c, r c a c u Th ng th Nguy n Khoa Toàn, theo sát T ng th ng Di m t lúc còn bôn ba h i ngo i và đ c ông Di m th ng nh con. Ông H i chính là ng i đ c TT Di m ch đ nh ngày 11.11.1960 ra tr c c ng Dinh Đ c L p ti p xúc v i các sĩ quan ch huy cu c binh bi n Nguy n Chánh Thi - V ng Văn Đông đ tìm hi u yêu sách c a h . Tuy nhiên, ông Võ Văn H i ch ng ông bà Nhu và bác sĩ Tuy n, giám đ c S M t v và cũng không thích ông C n.

Khi phe quân nhân lên công m quy, Võ Văn H i t ch c nhóm “Tinh th n Ngô Đình Di m” và ra ng c dân bi u ta Sài Gòn nh ng th t c . Năm 1974, không hi u vì sao H i i xoay qua, cùng v i Tôn Th t Thi n, ng h nhi t tình t ng D ng Văn Minh là ng i b cho là có trách nhi m vì cái ch t c a hai anh em ông Di m-Nhu.

V câu h i TT Di m liên h ra sao v i đ ng C n Lao, ông Quách Tòng Địch cho bi t ông Di m ch đ ý theo dõi ho t đ ng c a Phong Trào Cách M ng Qu c gia (t ch c nòng c t c a ch đ t lúc đ u) và Liên đoàn Công ch c Cách m ng, m t t ch c ngo i vi c a Chánh ph . V chuy n thành l p và sinh ho t c a đ ng C n Lao, TT Di m giao h t cho hai ông Nhu và C n. Trong các năm chót c a ch đ , k ho ch p chi n l c cũng do ông Nhu hoàn toàn ph trách, T ng th ng không l u ý đ n nh đã t ng l u ý đ n k ho ch Dinh đ i n hay Khu Trù m t. Các g ng m t n i trong ho t đ ng C n Lao g m có các ông Hu nh Văn Lang, Tr n Kim Tuy n, Lê Văn Đ ng, Hu nh H u Nghĩa, Lê Quang Tung, Đ M u, Nguy n Văn Châu, Đ K Mai, Nguy n Trân v.v... Bs Tuy n làm vi c v i ông Nhu, ít khi g p T ng th ng, tr tr ng h p đ c bi t. Quy t đ nh đ a C n Lao vào Quân đ i - t c là chính tr hóa Quân đ i - làm y u Quân đ i vì phá v h th ng quân giai và làm n n lòng các sĩ quan chuyên nghi p. Quân đ i ch bi t có T Qu c. Và ph c v t qu c mà thôi.

V công đ i n s 9159 c m treo c Ph t giáo.

Trong quy n h i ký “Dòng h Ngô Đình”, xu t b n năm 2003 t i Californie, tác gi Nguy n Văn Minh, nguyên bí th (1956-1963) c a c Ngô Đình C n, ghi n i trang 164-165: L i 10 hôm sau v n l u đ n gi t 7 em bé và m t s Ph t t t i đài phát thanh Hu nh nhân ngày l Ph t Đ n 1963, D ng Văn Hi u, tr ng đoàn công tác đ c bi t Mi n Trung, vào Dinh đ phúc trình v i TT Di m, ông Di m nói v i Hi u nh sau v v treo c Ph t giáo: “Sau đó tôi m i b o Quách Tòng Địch g i công văn nh c các T nh, ch tôi có c m chi mô! Không hi u t i rằng h n đ t i ngày chót m i g i công đ i n. Khi x y chuy n, tôi kêu vô h i, h n xin thôi. Công chuy n đ b nh ri r i, xin thôi thì ích chi?” Nguy n Văn Minh còn vi t thêm ý ki n c a Tôn Th t Đ i nh: “Ông Địch đã g i đ i m t công đ i n mà không tham kh o ý ki n ông C v n Ngô Đình Nhu... L nào l i t ti n đánh đ i m t công đ i n nh v y n u không đ c tình báo M t ch c?”

Đ c h i nghi sao v nh ng đ n trích đ n trên đây, ông Quách Tòng Địch ng c nhiên. Ông xác quy t không bao gi có nh n đ c l nh c a ông Di m th o và g i cho các T nh tr ng công đ i n s 9159 đ ngày 6.5.1963 do ông Nguy n Văn Minh nêu ra, v i n i dung “ch th cho các c quan ph ng t (nhà th , chùa chi n...) ch treo c Qu c gia mà thôi” (nguyên văn). Tr c đó, vi c treo c đ c gi i quy t b i hai ngh đ nh s 78 và 189 c a B N i v (năm 1957 và 1958) và m t s c l nh đ u năm 1962 c a Ph T ng th ng nh c nh qu n chúng tôn tr ng Qu c k .

Ông Địch kể lại: Tháng 10/1963, sau một cuộc thả bom sát vào mùa lễ Phục Sinh, TT Diệm có chủ trương cho ông Địch gửi thông điệp yêu cầu các giáo sĩ chức Tổng linh mục treo quốc kỳ VN trong các ngày lễ đạo, không phân biệt tôn giáo nào: treo trước cửa giáo đường, ở chính giữa và phía trên, đúng kích thước, còn các cửa đạo và cửa đoàn thể thì ở vị trí thấp hơn. Thông điệp nhận được: phía trong các giáo đường, chùa chiền và nhà thờ thì phụng thờ, giáo sĩ treo quốc kỳ do, không gửi về. Công nhân Tổng thống Địch bị bắt ngay ngày hôm sau.

Theo ông Quách Tòng Địch, đầu tháng 5.1963, tại Huế, xảy ra một sự kiện đáng tiếc: Địch bị điếm trong lễ Ngân khánh 25 năm thành lập giám mục của Địch cha Ngô Đình Thục, nhà chức trách hành chính đưa phụng thờ đã cho treo cờ Vatican “loạn xạ”, bắt chấp thông điệp nói trên. Một tuần sau - ngày 8.5.1963 - vào lễ Phục sinh, các Phụng thờ cũng treo cờ Phụng thờ giáo như thường. Hôm sau, Tổng linh mục Thừa Thiên trở lại thi hành chủ trương treo cờ trong thông điệp của Phụng thờ Tổng thống nên gây sự phẫn nộ của Phụng thờ vì họ cho rằng đây là một biện pháp bắt công, kẻ thù. Tại Miền Nam, theo ông Địch, với 4.800 chùa Phụng thờ, không có xảy ra vấn đề như ở Huế.

Ông Địch còn nhớ rất rành mạch rằng, sau thành công tại Đài Phát thanh Huế chiều ngày 8.5.1963, Tổng thống có đòi ông vào Văn phòng để đưa ông xem, với một giọng nói “một mặt nhấc, buồn rầu và chán nản”, công điệp ngày 6.5.1963 nói trên và hỏi “một cách mỉa mai” ai đã gửi đi chủ trương này. Ông Địch trả lời không biết vì trong sự công văn gửi đi không có đưa về tài liệu và ảnh. Theo ông Quách Tòng Địch, trong hoàn cảnh chính trị dồn dập sôi động lúc đó (Hòa Thành Tổng Thích Quang Địch tử thiêu, Quách Thế Trang bị bắt tại chỗ Bình Thành, lưu đày ở Huế, Tổng thống lãnh đạo khởi nghĩa đòi cải tổ, việc kiểm soát chùa v.v...), TT Diệm rời trí, không còn màng đến việc ra lệnh đi tra.

Địch dàn xếp, Chánh phủ đề nghị cho hai ủy ban Liên bang và Liên phái công bố một thông cáo chung ngày 16.6.1963 xác định những điểm đã thỏa hiệp với việc treo cờ Phụng thờ giáo và Quốc kỳ, hứa xét lại Dự số 10 trước Quốc hội vào cuối 1963, tạm ngưng áp dụng Nghị định của Phụng thờ Tổng thống số 116/TTP/TTK ngày 23.9.1960 về việc mua bán bắt buộc quốc kỳ và đặt đại của Phụng thờ giáo, hứa sẽ trả công nhân viên có lợi và bồi thường các gia đình nạn nhân. Tuy nhiên, mọi việc đã quá trễ.

Trong hồi ký “Ngô Đình Diệm, Nạn hòa bình dang dở”, (nxb Xuân Thu California 1989), trang 189-190, Nguyễn Văn Châu, nguyên giám đốc Nha Chiên tranh Tâm lý Quân đội VNCH, trở thành đại diện với Chánh phủ trước cuộc binh biến 1.11.1963, có ghi lại: Sau 1975, một cựu sĩ quan đi ụy Hoa kỳ tên James Scott, liên hệ với CIA và từng làm công việc cho Tiểu đoàn 1/3 thuộc Sư đoàn 1 Bộ binh, thú nhận trong một lá thư đăng trên một tuần báo Miền Nam chính ông đã gửi

mặt trái bom nổ chầm chậm 8.5.1963 tại Huế. Sự kiện này cũng được Lßng khßi Minh, ghi lại trong hồi ký Làm thế nào giết mặt Tàng thàng? (tập 2, trang 366-370). Theo trung tá Tàng Trßn Thißn Khißm xác nhận với Marguerite Higgins, tác giả quyển sách Vietnam, Our nightmare, chương VI, Nguyễn Khánh (nhóm quyền sau cuộc chßnh lý 30.1.1964) đã hy sinh thiêu tá Địch Sĩ, phó Tổng trưởng Nội an Thừa Thiên, để Thích Trí Quang trì hoãn chßng đßi. Tòa án Mặt trận xß Thißu Tá Địch Sĩ khß sai chung thân.

Đßc hỏi: trong các Tàng thàng vô ra Dinh Địch Lập, ai là người đßc sßng ái nhßt, ông Quách Tòng Địch đáp không do dự: “Tôn Thất Đính và Trßn Thißn Khißm, mà Tàng thàng xem như người nhà!” Điếu này không ngăn Đính và Khißm đóng vai trò chính yếu trong cuộc đảo chánh 1.11.1963.

“TT Dißm có thích đßc nhß hßt hay không?” Ý kiến của Ông Địch: “Tôi Bịc Việt, Công sự đã thßn Tàng thàng hóa Hồ Chí Minh. Trong Nam, cũng có khuynh hướng yß đßi với ông Dißm, dßi nhuß hình thức, đßc biệt trong Phong trào Cách mạng Quốc gia với số đoàn viên tăng tới 10,000 năm 1955 lên đến 2 triệu năm 1963, tức chßc đßn tßn xã, phßng. Bộ trưởng Thông tin Trßn Chánh Thành bộ hàng ngũ kháng chiến với công tác với ông Dißm từ lúc đầu như Trßn Hộu Phßng, Trßn Lê Quang... Ông có công xây dựng Phong trào Cách Mạng Quốc Gia, tức chßc Chißn đấu chßng và đß xßng “Suy tôn Ngô Tàng thàng”. Bộ trưởng với Trßn Kim Tuyßn, Thành lập Nội các cuối năm 1959. Ba bộ trưởng khác ra đi cùng mặt lúc vì, với ông Thành, lập hệ thống truy tố mặt cán bộ Công nhân dân sự và quân sự lập quyßn: Trßn Trung Dung (Quốc phòng), Nguyễn Văn Sĩ (Tß pháp) và người viết (Nội vụ). Bộ Thông tin bộ đßi thành Nha Tàng thàng Giám đßc Thông tin do bác sĩ (Công nhân) Trßn Văn Thế phß trách. Ngày 30.4.1975, ông Thành (Nghß sĩ và Ngoại trưởng thiß Nguyễn Văn Thißu) từ bỏ bộ trưởng đßc tßi nhà đß tránh sa vào tay CS còn bác sĩ Tuyßn thì đßc đißp viên Việt công nhân vùng Phạm Xuân ở lßy xe chß đßn mặt đßa đißm dùng trục thăng Máy thoát khỏi Việt Nam. Tuyßn đßnh cß tßi Anh quốc như bà Tuyßn làm việc cho Tòa Đßi sự Anh ở Sài Gòn. Tôi Anh, Bác sĩ Tuyßn làm chủ mặt nhà trọ bed and breakfast gần Cambridge và qua đßi cách đây vài năm, sau khi phát hành cùng với Cao Vß Hoàng quyển hồi ký “Làm thế nào giết mặt Tàng thàng?”

Theo ông QTD, TT Dißm cßi mß, bình dân trong những năm đầu chấp chánh nhßng vß sau, trở nên khó tánh và khép kín hơn. Anh hướng của quyßn lập? hoàn cảnh? giới cấp thßn a dua? Qua ba giai đoạn Quốc Hội Lập Hiến, Quốc Hội Lập Pháp kỳ 1 và Quốc Hội Lập Pháp kỳ 2, nhßn Đßnh Cßng hòa đißn vào bộ tộc. Trong gia đình, ông bà Trßn Văn Chßng, nhßc gia của ông Nhu, - chßng, đßi sự VNCH thiß Hoa Thế nhß Đßn và vß, quan sát viên thiß Liên Hiệp Quốc - lßi đßng chßc vß đß phßn tuyên truyền và đß kích Chánh phủ Sài Gòn. Ngay cả Bác sĩ Trßn Văn Đß, chú với của vßn Ngô Đình Nhu, và luật sư Nguyễn Hộu Châu, nguyên bộ trưởng Phß Tàng thàng kiêm Bộ trưởng Nội vụ, anh em bên cạnh chßng vß ông Nhu, cũng không còn ßng hß

ông Diệm. Ls Châu đào thoát qua Paris ngang con đường Nam Vang nhờ sự giúp đỡ của bạn học cũ là Qußc vßng Sihanouk. Ông đã trình luận án Thßc sĩ luật cho trích chuyển trình việc trở Hoa Kỳ VN và sau đó, dạy luật tại Đại học Paris. Luật sư Châu cũng như khoa học gia Bßu Hßi, năm 1972, cũng ngã theo tiếng gọi Mặt trận Giải phóng Miền Nam. Trở về Văn Đôn- người chỉ trích ông đßo chánh - nhìn nhận một cách thông minh: Tôi nghiệp, mọi người đều bắt TT Diệm!

Ông Quách Tông Đức tự ra đề dßt việc dạy luật cho riêng TT Diệm kể thß Phßt Giáo. Theo ông, TT Diệm thßng tin tức việc các việc tu hành thuộc mọi tôn giáo, đức biết Phßt giáo; không bỏ qua dịp việc thăm viếng chùa như chùa Sß Nß của Sß bà Dißu Huß (mß giáo sư Bßu Hßi) ở Phú Lâm, chùa Dißu Đß Huß .. v.. v.. Chính ông Đức đã nhßu lßn chuyển đến tay ông Mai Thß Truyßn, chủ chùa Xá Lợi và Hội trưởng Hội Phßt giáo Nam Việt nhờ sự tin giúp đỡ. Một chuyển mà ít người biết là TT Diệm đã hiến cho Đức Đßt Lai Lßt Ma trở nên số tiền 15,000 mỹ kim, gửi về thßng Leadership Magsaysay tặng cho Tự do của. Vì lý do chánh trị, quyßt định này không được công bố.

Ủy ban tôn giáo Liên Hiệp Quốc được Chánh phủ Sài Gòn mời đến điều tra năm 1963 cũng đã phúc trình - sau ngày hai ông Diệm, Nhu bỏ ghế - riêng Đßnh tßng hòa không kể thß tôn giáo. Mặt khác, TT Diệm đã tßng thßng thßn bác bỏ những yêu sách quá đáng của một vài hàng giáo phẩm Công giáo địa phương, biết thßng nên có sự bất mãn ngầm ngầm. Theo ông Đức, 2 Giám mục Phát Diệm, Bùi Chu Lê Hữu Tß và Phạm Ngọc Chi chấp ông Diệm ra mặt.

Cho đến ngày TT Diệm qua đời, phần đông các người phản cộng bên Tự do hàng ngày đều thußc thành phần Phßt giáo: Đßng lý (Quách Tông Đức), Tự do ký Nguyễn Thành Cung, Chánh văn phòng Võ Văn Hßi, bí thư Trở về Sß, nội danh Tôn Thất Thißt, cộng sự Nguyễn Bßng...

Vấn đề tiêu các người đi lập và việc tin tức của ông Nhu với đi lập của Cộng sản

Sau chánh biến 1.11.1963, Hội đồng Quân nhân Cách Mạng tự cáo chánh quyßn Diệm đã thßng tin tức sự người đi lập như Nguyễn Bßo Toàn, Tô Chí Dißp, Vũ Tam Anh, Hß Hán Sơn v.v... QTĐ tuyên bố không biết gì về những chuyển này thuộc thẩm quyền các cơ quan công an, tình báo. Tuy nhiên, ông tin chắc rằng ông Diệm không bao giờ đích thân chấp nhận việc vì Tự do là một tín đồ Công giáo thuần thành, phân biệt tại phương, không khát máu như Cộng sản mà ông tích cực chấp nhận đi. Có thể một số nhân viên an ninh cụ thể đã hành động để lộ đi (excès de zèle) hay gửi thích sai lầm cho thßng cộng trên. Một bằng chứng cho thấy là

TT Diem ch ra nh giam ch không cho x t Hà Minh Trí, m t cán b Cao Đài, m u sát h t ông t i Ban Mê Thu t và gây th ng tích cho B tr ng Đ Văn Công. Hà Minh Trí đ c H i đ ng Cách M ng tr t do khi h đã gi t TT Diem. Câu h i nêu ra là cu i cùng, TT Diem có hay bi t các v thanh toán toán đ i l p hay không và ph n ng th nào? Dù sao, l ch s v n đ t v n đ trách nhi m tinh th n đ i v i ông.

Trong giai đ n chót c a ch đ , có tin đ n trong qu n chúng và báo gi i M r ng c v n Ngô Đình Nhu đi đêm v i CS kháng chi n đ tìm ra gi i pháp gi a Nam, B c. Chính ông Nhu có đ c p đ n chuy n này trong vài phiên nhóm v i t ng lãnh t i B Qu c phòng và ngày 23.7.1963 t i su i L k khi nói chuy n v i các cán b xây đ ng p Chi n l c khóa 13. M t ngu n tin khác cho bi t ông Nhu s đ ng trung gian c a b n đ i s Roger Lalouette (Pháp), d'Orlandi (Ý), Goburdhun (n đ) và Manelli (Ba Lan), (hai ông sau là thành viên c a y ban Qu c t ki m soát đnh chi n) cũng nh T ng lãnh s Pháp B c Vi t Jacques de Buzon đ liên l c v i Hà N i.

Ông QTĐ nói có nghe đ lu n này nh ng không bi t r chi ti t. Ông cũng có nghe s m xì r ng ông Nhu đã g p m t đ i đ i n Văn phòng Chính tr CS (Ph m Hùng?) trong l n đi săn t i Qu n Tánh Linh, Bình Tuy. Ông Đ c nghĩ đây ch là m t đ n chi n thu t c a ông Nhu đ đ n m t Hoa K , T ng th ng Diem không bao gi ch p nh n gi i pháp đ u đnh v i H Chí Minh. H n n a, Hi n pháp VNCH có ghi r ch tr ng c a Mi n Nam Vi t Nam ch ng ch nghĩa vô th n. Ông Đ c còn xác nh n: m t T t Nguyễn Đán tr c 1963, m t cảnh đào đ l ng l y đ c tr ng bày n i phòng khánh ti t Dinh Đ c l p v i t m thi p in t ng c a “Ch tích Nhà n c C ng hòa Xã h i Mi n B c”.

Nh ng ngày chót c a T ng Th ng Diem và các thân c n cu i cùng

T ng Tr n Văn Đôn, đ u não trong chánh bi n 1.11.1963 và tác gi c a quy n h i ký “VN Nhân Ch ng” (nxb Xuân Thu, Californie, 1989) v vai trò Hoa k ch huy v l t đ và sát h i m t lãnh t đ ng minh đã vi t nh sau: “Đúng 1 gi 30 tr a, (trùm X a) Conein vào b T ng Tham m u, (n i đ t văn phòng c a Đôn) mang theo m t máy truy n tin đ c bi t đ liên l c v i Tòa Đ i s M và m t bao ti n là ba tri u b c VN” (trang 211). Đôn còn tuyên b khi y th m th t g p riêng Thái thú Cabot Lodge đ th nh th: “Chúng tôi (nhóm đ o chính) không bao gi có tham v ng cá nhân, ch mu n c u n c!” (trang 210)

Trong h i ký VN Nhân Ch ng, đ n chót, “Tr n Văn Đôn cho bi t ba tri u b c -cái giá r m t đ

thay đổi một thế cục! – đã chia cho Diệm Văn Minh, Lê Văn Kim, Tôn Thất Đính, Nguyễn Hữu Cßu, Đß Cao Trí, Nguyễn Khánh, Trần Ngọc Tám và Lê Nguyên Khang”.

Ông Đß ra ngăn ngßm khi đßc hßi nghiß gì về sự thật trên đây. Theo ông, trong những ngày chßt của một cuộc đời đấu tranh gian khổ, TT Diệm là con người cô đơn nhất trên thế gian: dân tộc bị rơi, đời mình phân biệt, gia đình chia cách, kẻ thù của người thân reo hò chỉn thế, sự nghiệp chính trị ra tro, một hồn người trôi vì thế giới lại mù mßt của Đß tßc, một cuộc gia bị sự cßm nhß chßn ép. Với ông Nhu quß bên cánh của người trong Nhà thơ Cha Tam Chế Lßn sáng ngày 1.11.1963, những không chắc TT Diệm đời người tâm sự với người em.

Ông Đß cười nhßc lßi: “Tôi 1.11.1963, khi tiếng súng nổ rßn khắp nơi, ông và gia đình rời khỏi nhà riêng ở số 8 đường Lê Văn Thọ, Sài Gòn, tới Chi Lßn, không xa căn phòng của Mã Tuyên, nơi Tổng thống và ông Nhu tạm ở. Sáng hôm sau 2 tháng 11, trở lại nhà thì đßc hay Tổng thống có đi theo tôi hôm trước nhưng người đi giữ nhà trở lại không biết ông Đß ở đâu. Vài giờ sau, ra-dô báo tin hai ông Diệm, Nhu “tß tß”, đi rồi mà ông Đß không tin chút nào. Đến nay, ông Đß vẫn ân hận vì không đßc tiếp xúc lần chßt với Tổng thống.

Hßi: Trong những cái, ai đßc Tổng thống Diệm tin cậy nhất những ngày, tháng cuối cùng? QßĐß đßp: các ông Nguyễn Đình Thußn và Trần Công Cßu. Ông Thußn kiêm ba trọng trách: Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, và Bộ trưởng Đß nhiệm Phủ nội vụ An ninh. Ông Cßu là Bộ trưởng Đß nhiệm Phủ nội vụ Văn hóa Xã hội. Ngoài ra, còn có ông Ngô Trßng Hißu, Bộ trưởng Công dân và, tiếng là đßi sứ VNCH ở Nam Vang, Bộ Chánh phủ Cam bßt trở về vì giúp cho tiếng Nap Chouon đßo chánh (hßt) Quốc vương Sihanouk. Tên ông Hißu nằm trong bản danh sách của Cabot Lodge ghi các nhân vật cần thanh toán, theo hình ký nêu trên của trung tá Nguyễn Văn Châu.

Ông Đß không ngạc nhiên cho lắm khi đßc người viết cho biết một số tài liệu ghi một người Hoa kể lại rằng ông Nguyễn Đình Thußn là tay trong thân tín của CIA, theo dõi đß phúc trình tiếng phân biệt của hai anh em Diệm-Nhu. Nguyễn Đình Thußn tiếng đßc Mßchßnh nhß một “Thßng có trí tuệ và lòng” như TT Diệm chủ sở hữu của Hßn pháp đß đßt thêm chủ đề này (đßc The Storm has many eyes, A personal narrative của Henri Cabot Lodge, NY 1973, trang 62 và Lodge in Vietnam, A Patriot abroad của Ann Blair, nxb Yale University Press, New Haven 1995, trang 92).

Ông Đß cho biết thêm: Linh mục Cao Văn Luận cũng là một chủ nhân thân tín của Tổng thống đßc giao phó ra ngoài xin tài trợ về giáo dßc, tìm kiếm trí thức Việt đßa và nhân lực và tß

Quách Tòng Địch: Chín năm bên cánh Tội ng thng Ngô Đình Diệm

Tác Giả: Lâm Lß Trinh

Chúa Nhật, 30 Tháng 11 Năm 2008 14:11

chßc Vißn Đßi hßc Huß mà ông là Vißn trßng đßu tiên. Trong giai đßo nß khßng hoßng Phßt giáo, đß lußn cho rßng cha Lußn đã trß mßt, ngã theo phe chßng chánh quyßn. Ông Quách Tòng Đßc quß quyßt không bao giß gßp Vũ Ngßc Nhß (mà CS tuyên bß phßa trong quyßn sách và bß phim giß tßng Ông Cß Vßn gài đßc vào Dinh Đßc Lßp!) Trß lßi vß các cán bß gßc Cßng sßn cßng tác vßi chß đß, ông Đßc cho bißt Kßu Công Cung – nguyên tß lßnh mßt sß đoàn Vißt cßng – đã tß ra xßng đßng đßn cùng trong chßc vß Đßc y chißu hßi. Phßm Ngßc Thßo - mà Tßng Nha Cßnh Sát có hß sß - đßc bß nhißm đß i úy Bßo An, sau đó Tßng trßng Kßu Hòa và thanh tra dinh đßn. Hai chuyên viên Mß vß Giáo đßc và Dinh đßn thßng lui tßi Dinh và ăn sáng vßi Tßng thßng là giáo sß Wesley Fishel thußc Đßi hßc Michigan và Ladejinsky mà Tßng thßng quen tß lúc bôn ba ß Hoa kß. Vß sau, đßc hay hai chuyên viên này làm vißc cho CIA. Đßc bißt, Fishel đã ra mßt chßng phá ông Dißm tßi Hoa Thßng Đßn trßc ngày đßo chánh.

Ông bßn Quách Tòng Đßc chßm đßt bußi nói chuyßn thân tình bßng mßt lßi than chua xót: Dĩ vßng bußn nhißu hßn vui, phá hoßi nhißu hßn xây đßng, hßn thù thay vì đoàn kßt. Đßn nay, Đßt nßc chßa thßy lßi thoát, nhßng bài toán cßa xß sß chßa tìm ra đßp sß.

Lßu đây, dù trên mßnh đßt dân chß, chßa phßi là Tß do. Ngß i Vißt tha hßng, vào tußi gßn đßt xa trßi, vßa đau bußn hßng vß Đßt Mß, vßa thao thßc tß vßn nhß Thôi Hißu trong bài thß Đßng Hoàng Hßc Lßu:

*Chißu xußng, Quê nhà đâu đó tá?
Bên sông khói tßa, nßo lòng ai.
(Chi Đßn đßch)*